TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG** Số: 28/2025/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Vĩnh Long, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1).** Địa chỉ: H L phường Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D (theo Quyết định số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025): Ông Vũ Ngọc Q, chức vụ: Trưởng phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Ngọc Q (theo Giấy ủy quyền số 122459/2025/UQ-LCC-VPB ngày 08/7/2025): Ông Huỳnh D1, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: số C, C H, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông **Thái Văn T**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh D1 là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1) và ông Thái Văn T thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Thái Văn T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1) số tiền gốc lãi tính đến ngày 08/7/2025 là 122.049.307 đồng *(Một trăm hai mươi hai triệu không trăm bốn mươi chín ngàn ba trăm lẻ bảy đồng*) theo hợp đồng vay số LN2006252514261 ngày 22/6/2020 và hợp đồng tín dụng số LN2006232507693 ngày 22/6/2020. Trong đó, nợ gốc là 31.231.738 đồng *(Ba mươi mốt triệu hai trăm hai ba mươi mốt ngàn bảy trăm ba mươi tám đồng),* nợ lãi là 90.817.569 đồng *(Chín mươi triệu tám trăm bảy mươi bảy ngàn năm trăm sáu mươi chín đồng).* Ông

Thái Văn T phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 07/11/2025) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh D1 là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1) và ông Thái Văn T thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Thái Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.525.500 đồng *(Một triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng).*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (V1) không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.051.000 đồng *(Ba triệu không trăm năm mươi mốt ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0003294 ngày 26/9/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã kí)

Nguyễn Phước Hùng

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3-VL;
- Phòng THA DS khu vực 3-VL;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.